

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch hành động “Giảm phát thải khí nhà kính thông qua nỗ lực hạn chế mất rừng và suy thoái rừng, quản lý bền vững tài nguyên rừng, bảo tồn và nâng cao trữ lượng các bon rừng” tỉnh Điện Biên giai đoạn 2017-2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 419/QĐ-TTg ngày 05/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về “Giảm phát thải khí nhà kính thông qua hạn chế mất rừng và suy thoái rừng, quản lý rừng bền vững, bảo tồn và nâng cao trữ lượng các bon rừng” đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 886/2017/QĐ-TTg ngày 16/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 4713/QĐ-BNN-HTQT ngày 15/11/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt dự án “Quản lý tài nguyên thiên nhiên bền vững” do Chính phủ Nhật Bản tài trợ;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 1691/TTr-SNN ngày 10/8/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch hành động giảm phát thải khí nhà kính thông qua nỗ lực hạn chế mất rừng và suy thoái rừng, quản lý bền vững tài nguyên rừng, bảo tồn và nâng cao trữ lượng các bon rừng tỉnh Điện Biên (viết tắt là Kế hoạch hành động REDD+ tỉnh Điện Biên) giai đoạn 2017-2020, với các nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

- Góp phần vào giảm phát thải khí nhà kính và tăng cường trữ lượng các bon rừng, qua đó hỗ trợ đạt được mục tiêu của chương trình hành động quốc gia về giảm thiểu biến đổi khí hậu và Kế hoạch hành động REDD+ Quốc gia.

- Bảo vệ được toàn bộ diện tích rừng hiện còn; từng bước phát triển thêm diện tích, chất lượng rừng nhằm nâng cao tỷ lệ che phủ rừng.

- Thúc đẩy công tác bảo vệ và phát triển bền vững tài nguyên rừng, thông qua việc cải tiến các vấn đề liên quan tới kỹ thuật lâm sinh, phục hồi rừng, đẩy

manh kinh tế lâm nghiệp và hướng tới xã hội hóa ngành lâm nghiệp.

- Hỗ trợ tái cơ cấu ngành lâm nghiệp thông qua việc nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác bảo vệ và phát triển rừng.

- Tạo công ăn việc làm, nâng cao thu nhập, giảm nghèo, cải thiện sinh kế nông thôn, bảo tồn đa dạng sinh học và chức năng của hệ sinh thái rừng.

- Thúc đẩy sự phối hợp đa ngành trong việc đảm bảo hài hòa công tác bảo vệ và phát triển rừng với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là phát triển nông nghiệp và cơ sở hạ tầng; xây dựng, phát triển rừng phải gắn liền với khai thác sử dụng, hưởng lợi từ rừng, kinh doanh, chế biến, tiêu thụ lâm sản nhằm phát triển thị trường lâm sản hàng hóa thúc đẩy kinh tế rừng phát triển bền vững.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Bảo vệ 367.450 ha diện tích rừng hiện có và diện tích rừng tăng thêm hàng năm. Đến năm 2020 độ che phủ rừng đạt trên 42%;

- Số vụ phá rừng làm nương bình quân/năm giảm 10% trở lên so với giai đoạn 2010-2016.

- Thực hiện hoàn thành trên 80% kế hoạch công tác phát triển rừng hàng năm trong giai đoạn 2017-2020.

- Đảm bảo việc chuyển đổi rừng sang mục đích khác tác động tối thiểu lên tài nguyên rừng.

- Số vụ cháy rừng bình quân/năm giảm 10% so với giai đoạn 2010-2016.

- Số vụ khai thác và diện tích bị phá rừng trái pháp luật, không bền vững giảm 30% so với giai đoạn 2010-2016.

- Nâng cao hiệu quả của hệ thống theo dõi diễn biến rừng.

- Nâng cao nhận thức về REDD+.

2. Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn toàn tỉnh, ưu tiên triển khai thực hiện tại các xã có tiềm năng thực hiện REDD+ (các xã ưu tiên).

3. Đối tượng tác động: Tập trung chủ yếu vào diện tích rừng và đất lâm nghiệp, một phần nhỏ đất nông nghiệp.

4. Thời gian thực hiện: Từ năm 2017-2020

5. Nội dung chính

5.1. Hợp phần 1: Các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng

- **Bảo vệ rừng:** 1.181.720 lượt ha.

- **Phát triển rừng**

+ Trồng rừng: 6.000 ha.

+ Khoanh nuôi tái sinh rừng: 111.648 lượt ha.

- **Trồng cây phân tán:** 2 triệu cây.

5.2. Hợp phần 2: Các hoạt động bổ sung

a) Gói giải pháp 1: Kiểm soát hành vi phá rừng làm nương

- Giải pháp 1: Nâng cao hiệu quả quy hoạch sử dụng đất, rừng.
- Giải pháp 2: Hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi.
- Giải pháp 3: Phát triển các hoạt động sinh kế (chăn nuôi, trồng trọt, lâm sản ngoài gỗ, nông lâm kết hợp).
- Giải pháp 4: Nâng cao nhận thức của cộng đồng về quản lý và bảo vệ rừng.
- Giải pháp 5: Nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ cấp huyện, xã.
- Giải pháp 6: Nâng cao hiệu quả công tác chi trả DVMTR.

b) Gói giải pháp 2: Nâng cao hiệu quả công tác phát triển rừng (trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng)

- Giải pháp 1: Nâng cao hiệu quả quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, rừng và giao đất, giao rừng.
- Giải pháp 2: Phát triển chuỗi cung ứng và tiêu thụ lâm sản.
- Giải pháp 3: Hỗ trợ phát triển, nâng cấp cơ sở hạ tầng lâm sinh.
- Giải pháp 4: Kiểm soát và giảm thiểu tình trạng chăn thả gia súc tự do.
- Giải pháp 5: Tập huấn kỹ thuật trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng trồng.

c) Gói giải pháp 3: Hạn chế các tác động tiêu cực gây ra bởi việc chuyển đổi rừng sang các mục đích khác

- Giải pháp 1: Trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển đổi.
- Giải pháp 2: Tăng cường công tác bảo vệ rừng tại các khu vực giáp ranh diện tích rừng chuyển đổi.

d) Gói giải pháp 4: Kiểm soát cháy rừng

- Giải pháp 1: Nâng cao nhận thức của người dân trong công tác PCCCR.
- Giải pháp 2: Xác định vùng trọng điểm có nguy cơ cháy rừng cao.
- Giải pháp 3: Nâng cao năng lực ứng phó với cháy rừng.

đ) Gói giải pháp 5: Hạn chế khai thác rừng trái pháp luật, không bền vững

- Giải pháp 1: Xây dựng kế hoạch quản lý rừng bền vững.
- Giải pháp 2: Hỗ trợ các cộng đồng dân cư thôn/bản rà soát, điều chỉnh quy ước quản lý, sử dụng rừng.
- Giải pháp 3: Tuyên truyền, vận động sử dụng các loại nguyên liệu thay thế gỗ.

- Giải pháp 4: Hướng dẫn thực hiện các thủ tục khai thác lâm sản.

- Giải pháp 5: Tăng cường kiểm tra, xử lý các hành vi khai thác rừng trái phép.

e) Gói giải pháp 6: Gói giải pháp chung (thực hiện chung trên toàn tỉnh)

- Giải pháp 1: Cải tiến hệ thống theo dõi diễn biến tài nguyên rừng.
- Giải pháp 2: Nâng cao nhận thức và đào tạo năng lực thực hiện REDD+.

6. Vốn đầu tư

Tổng nhu cầu vốn đầu tư thực hiện: **907.611 triệu đồng.**

Bằng chữ: Chín trăm linh bảy tỷ sáu trăm mười một triệu đồng.

Trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 339.671 triệu đồng.
- Ngân sách địa phương: 50.558 triệu đồng.
- Vốn ODA: 37.700 triệu đồng.
- Dịch vụ môi trường rừng: 466.224 triệu đồng.
- Doanh nghiệp: 9.100 triệu đồng.
- Nguồn khác: 4.358 triệu đồng.

(Có bản Kế hoạch hành động REDD+ tỉnh Điện Biên giai đoạn 2017-2020 chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức công bố và triển khai thực hiện Kế hoạch hành động REDD+; chủ động nghiên cứu, đề xuất với UBND tỉnh các nhà tài trợ tiềm năng, hoạt động liên quan đến Kế hoạch hành động REDD+ của tỉnh.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hàng năm; cải tiến và vận hành hệ thống theo dõi diễn biến rừng của tỉnh.

- Chỉ đạo các cơ quan trực thuộc tùy theo chức năng, nhiệm vụ để hướng dẫn, đôn đốc, hỗ trợ các bên liên quan trong quá trình thực hiện Kế hoạch hành động REDD+.

- Hàng năm, phối hợp với các sở, ngành có liên quan để rà soát và tổng hợp nhu cầu ngân sách, trên cơ sở đó lập kế hoạch lồng ghép nguồn vốn để thực hiện Kế hoạch hành động REDD+.

- Định kỳ đánh giá việc thực hiện Kế hoạch hành động REDD+ và báo cáo UBND tỉnh về tiến độ; tham mưu hướng giải quyết những vướng mắc.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc triển khai và giám sát thực hiện Kế hoạch hành động REDD+, đặc biệt là các vấn đề liên quan tới quản lý đất đai ở các cấp.

- Chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức hội nghị tổng kết, đánh giá

Kế hoạch số 388/KH-UBND ngày 20/02/2013 của UBND tỉnh và ban giải pháp tiếp tục giao đất đất lâm nghiệp chưa có rừng và triển khai tổ chức cắm mốc trên thực địa để người dân có đủ điều kiện tham gia phát triển rừng theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và các Sở, ban, ngành liên quan rà soát, hoàn thiện quy hoạch sử dụng đất lâm nghiệp, nông nghiệp, đất quy hoạch xây dựng các công trình thủy điện, cơ sở hạ tầng...

- Chủ động phối hợp với các ngành tham mưu, trình UBND tỉnh chính sách về đất đai theo quy định của Nhà nước và phù hợp với điều kiện của tỉnh để thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực phát triển sản xuất lâm nghiệp; đồng thời kịp thời tham mưu giải quyết những tồn tại, vướng mắc về thủ tục giao đất, thu hồi đất, giải phóng mặt bằng trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình, dự án của đề án.

- Cung cấp các thông tin, dữ liệu cần thiết liên quan đến việc lập kế hoạch và triển khai thực hiện Kế hoạch hành động REDD+ như hệ thống bản đồ, các thông tin về quy hoạch sử dụng đất,...

- Đảm bảo việc thực hiện Kế hoạch hành động REDD+ hài hòa với chương trình biến đổi khí hậu cấp tỉnh và quốc gia.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT cân đối và bố trí vốn từ ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác cho các chương trình, dự án, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội có liên quan đến REDD+; lồng ghép việc thực hiện kế hoạch với các chương trình, dự án có liên quan trên địa bàn tỉnh; xây dựng cơ chế, chính sách để quản lý và thực hiện Kế hoạch hành động REDD+.

- Tham mưu cho UBND tỉnh bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển sản xuất lâm nghiệp hàng năm cho các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị để tổ chức triển khai thực hiện. Ưu tiên cho các công trình, dự án trọng điểm phục vụ bảo vệ và phát triển sản xuất lâm nghiệp.

4. Sở Tài chính

- Tham mưu cho UBND tỉnh bố trí nguồn vốn sự nghiệp hàng năm cho các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch hành động REDD+ theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở, ban, ngành liên quan kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính.

5. Các Sở, ban, ngành liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và các nhiệm vụ trong Kế hoạch hành động REDD+ của tỉnh, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và năng lực, bình đẳng giới và huy động người dân tộc thiểu số tham gia các hoạt động REDD+; lồng ghép REDD+ vào các chương trình, dự án liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý của đơn vị.

6. Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về REDD+ và xây dựng chương trình, kế hoạch chi tiết thực hiện Kế hoạch hành động REDD+ hàng năm trên địa bàn.

- Huy động và lồng ghép các nguồn lực từ các chương trình, dự án trên địa bàn để thực hiện Kế hoạch hành động REDD+.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của huyện giao đất lâm nghiệp chưa có rừng cho các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn.

- Định kỳ báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch, cũng như đề xuất giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tham gia, đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc giám sát, đánh giá.

7. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Tham gia các hoạt động nâng cao nhận thức về REDD+ cho người dân địa phương; phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc xây dựng kế hoạch thực hiện Kế hoạch hành động REDD+ chi tiết.

- Bố trí, lồng ghép các nguồn lực (các chương trình, dự án) của địa phương vào quá trình thực hiện Kế hoạch hành động REDD+.

- Theo dõi quá trình thực hiện Kế hoạch hành động REDD+, chú trọng vào các ảnh hưởng tiêu cực tới người dân địa phương và đề xuất các giải pháp xử lý cần thiết.

- Tham gia quá trình giám sát, đánh giá.

8. Các Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của đơn vị, phối hợp với các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã để triển khai thực hiện Kế hoạch hành động REDD+.

- Bố trí, lồng ghép các nguồn lực (các chương trình, dự án) của đơn vị vào quá trình thực hiện Kế hoạch hành động REDD+.

9. Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức phi chính phủ và doanh nghiệp

- Tùy thuộc vào chức năng và nhiệm vụ của mình, được khuyến khích tham gia tích cực các hoạt động liên quan đến Kế hoạch hành động REDD+, đặc biệt là trong lĩnh vực thông tin, giáo dục và truyền thông; hỗ trợ và huy động sự tham gia của cộng đồng và phổ biến kinh nghiệm thực hiện các hoạt động REDD+.

- Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức phi chính phủ, cơ quan nghiên cứu khoa học, doanh nghiệp được khuyến khích tham gia giám sát, đánh giá độc lập quá trình thực hiện Kế hoạch hành động REDD+.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 379/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./ *LL*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ NN và PTNT (B/c);
- TT Tỉnh ủy (B/c);
- TT HĐND tỉnh;
- Tổng cục Lâm nghiệp;
- L/đạo UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- L/đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN_(NNT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



LL
Lò Văn Tiến